

Số: 5464410

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC:

Kích thước tổng thể(DxRxC)  
Chiều dài cơ sở  
Vết bánh xe trước/sau

KHỐI LƯỢNG:

Khối lượng bản thân  
Khối lượng toàn bộ  
Số chỗ ngồi

ĐỘNG CƠ:

Tên động cơ  
Loại động cơ  
Dung tích xi lanh  
Công suất cực đại/ tốc độ quay  
Mô men xoắn/ tốc độ quay

TRUYỀN ĐỘNG:

Hộp số  
Tỷ số truyền

HỆ THỐNG PHANH:

Hệ thống phanh

HỆ THỐNG TREO:

Trước  
Sau

LỐP XE:

Trước/Sau

ĐẶC TÍNH:

Khả năng leo dốc  
Tốc độ tối đa  
Dung tích thùng nhiên liệu

HỆ THỐNG LÁI:

Hệ thống lái

THACO CRUIZER 120S - 47 GHẾ  
WP9H SEMI MONOCOQUE

Liên hệ

12.180 x 2.500 x 3.480 mm  
6.000 mm  
2.096 / 1.902 mm

12.340 kg  
15.795 kg  
47 | 29 chỗ

WP9H336E50  
Động cơ diesel, 6 xylanh thẳng hàng,  
tăng áp  
8.800 cc  
336/ 1.900 Ps/(vòng/phút)  
1.600/ 1.000 - 1.400 N.m/(vòng/phút)

6DSX180T  
3.636

Tang trống/ tang trống. Phanh điện từ.  
Có ABS/ASR

Phụ thuộc, 02 bầu hơi, 02 giảm chấn,  
thanh cân bằng  
Phụ thuộc 04 bầu hơi, 04 giảm chấn,  
thanh cân bằng

12R22.5

43.6 %  
113 km/h  
400 lít

Trục vít ê cu bi, trợ lực thủy lực

THACO CRUIZER 120S - 47 GHẾ  
WP10.5H

Liên hệ